TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 200/2021/HS-ST
Ngày: 23-11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Chung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trương Ngọc Điệp.

2/ Ông Thượng Văn Kịnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Tất Minh Tuấn và ông Lê Minh Điền - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 149/2021/TLST-HS ngày 28/7/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 217/2021/QĐXXST-HS ngày 15/9/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Công D**, sinh năm 1993, tại tỉnh Bình Dương; Nơi ĐKHKTT: Số A, tổ B, khu phố C, phường Tân A, thành phố T, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn C (chết) và bà Trần Trúc M; Vợ tên Huỳnh Thị Thanh T; Có 01 con sinh năm 2021; Tiền án: Không; Tiền sự: có 02 tiền sự: Ngày 23/9/2020, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Tân An, thành phố T, tỉnh Bình Dương ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 155/QĐ-UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại phường về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, trong thời hạn 03 tháng, kể từ ngày 23/9/2020. Ngày 23/12/2020, chấp hành xong quyết định. Ngày 30/11/2020, bị Trưởng Công an phường Tân An, thành phố T, tỉnh Bình Dương ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 22/QĐ-XPVPHC về hành vi Trộm cắp tài sản. Bị tạm giữ từ ngày 14/4/2021 và tạm giam cho đến nay. Có mặt.

Bị hại:

1/ Ông Hồ Minh T, sinh năm 1964; địa chỉ: Số A đường Hồ Văn C, tổ B, khu phố C, phường Tương Bình H, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt

2/ Bà Bùi Thị H, sinh năm 1972; địa chỉ: Số A đường số B, khu phố C, phường Tương Bình H, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt

3/ Ông Phan Văn T1, sinh năm 1956; địa chỉ: Ấp Ngãi P, xã Ngãi H, huyện Tiểu C, tỉnh Trà Vinh. Vắng mặt

4/ Ông Nguyễn Trọng N, sinh năm 1994; địa chỉ: Ấp Lê Văn Q, xã Tập N, huyện Tiểu C, tỉnh Trà Vinh. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Ông Nguyễn Thanh P, sinh năm 1982; địa chỉ: Số A, khu phố B, phường Hiệp A, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt

2/ Bà Chu Bích T, sinh năm 1975; địa chỉ: Số A, khu phố B, phường Tân A, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt

3/ Bà Lê Thị B, sinh năm 1973; địa chỉ: Số A, khu phố B, phường Tân A, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt

Người làm chứng: Ông Vương Ngọc T2. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Công D là đối tượng nghiện ma túy và không có nghề nghiệp ổn định. Trong khoảng thời gian từ ngày 24/12/2020 đến ngày 14/4/2021, mặc dù D đã bị các cơ quan có thẩm quyền ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, D đã tiếp tục thực hiện 03 (ba) vụ trộm cắp tài sản của người khác trên địa bàn thành phố T, tỉnh Bình Dương, trong đó có 01 vụ ngay sau khi trộm cắp tài sản xong và bị phát hiện thì D còn thực hiện hành vi hành hung người khác để tẩu thoát dẫn đến gây thương tích cho người truy đuổi để bắt D, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Trộm cắp tài sản và Cố ý gây thương tích:

Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 24/12/2020, trong lúc Huỳnh Công D đi bộ và rọi đèn bắt cua ở khu vực phía sau nhà yến và vườn nuôi gà tại khu phố 1, phường Tân An, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì D nhìn thấy có 02 (hai) cái cưa tay, mỗi cái dài khoảng 60cm, lưỡi cưa bằng kim loại, cán bằng nhựa đang treo trên hàng rào chuồng heo của ông Phan Văn T1. D nhìn thấy xung quanh vắng người nên đã nảy sinh ý định lấy trộm để bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định trên, D đi đến lấy trộm 02 (hai) cái cưa tay và đi bộ tiếp đến khu vực chuồng gà thì bị anh Nguyễn Trọng N là người trông giữ vườn nhìn thấy D vừa lấy trộm 02 (hai) cái cưa tay nên truy đuổi theo D. Trong quá trình truy đuổi, anh N có dùng 01 (một) đoạn cây tầm vông, dài khoảng 01 (một) mét đánh D nên bị D dùng 01 (một) cái cưa tay vừa lấy trộm được để đánh lại nhiều cái vào tay phải, vai phải và vùng đầu bên phải của anh N gây thương tích làm anh N té ngã xuống đất. Cùng lúc này, ông T nghe thấy tiếng anh N truy đuổi theo tên trộm, đã chạy đến và nhìn thấy anh N bị D đánh gây thương tích nên ông T dùng 01 (một) cây xà beng bằng kim loại, dài khoảng 60 cm mang theo đánh vào chân phải của D 02 (hai) đến 03 (ba) cái rồi bắt giữ được D. Tiếp đó, ông Vương Ngọc T2 đang ở gần đó nghe thấy tiếng truy đuổi, đánh nhau nên đến xem và trình báo Công an phường Tân An biết để đưa D cùng các vật chứng thu giữ được, gồm: 02 (hai) cái cưa tay, mỗi cái dài khoảng 60cm, lưỡi bằng kim loại, cán bằng nhựa; 01 (một) đoạn cây tầm vông, dài khoảng 01 mét; 01 (một) cây xà beng bằng kim loại, dài khoảng 60cm và 01 (một) đoạn dây thừng về trụ sở Công an phường Tân An làm việc. Tại đây, D đã khai nhận

toàn bộ hành vi lấy trộm 02 (hai) cái cưa tay và do bị phát hiện, truy đuổi nên D đã dùng 01 (một) cái cưa tay đánh anh N gây thương tích. Sau đó, Công an phường Tân An chuyển giao hồ sơ vụ việc cùng số vật chứng thu giữ được đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T để xử lý theo thẩm quyền.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 70/KLTS-TTHS ngày 05/3/2021 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tố tụng hình sự thành phố T kết luận: 02 (hai) cái cưa tay, mỗi cái dài khoảng 60 cm, lưỡi bằng kim loại, cán bằng nhựa trị giá 400.000 (Bốn trăm nghìn) đồng. Ngày 08/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 93 ngày là giao trả cho ông Phan Văn T1 02 (hai) cái cưa tay, mỗi cái dài khoảng 60 cm; 01 (một) đoạn cây tầm vông, dài khoảng 01 mét; 01 (một) cây xà beng bằng kim loại, dài khoảng 60 cm và và 01 (một) đoạn dây thừng. Hiện ông T không có yêu cầu gì khác đối với D.

Đối với hành vi Huỳnh Công D dùng 01 (một) cái cưa tay lấy trộm được chống trả và đánh anh Nguyễn Trọng N gây thương tích, ngày 08/3/2021 anh N đã làm đơn yêu cầu khởi tố hình sự đối với D về tội Cố ý gây thương tích.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 269/2021/GĐPY ngày 24/5/2021 của Trung tâm Pháp Y tỉnh Bình Dương, kết luận: tình trạng vết thương, tỷ lệ % thương tật và cơ chế hình thành vết thương của bị hại Nguyễn Trọng N, như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương thái dương phải 4,5 x 0,2cm, vết thương vành tai phải 3 x 0,2cm, vết thương vai phải 3,4 x 0,6cm, sẹo lành.

- Tay phải: Vết thương 1/3 giữa mặt trước cánh tay 8,5 x 1,3cm, đứt một phần cơ nhị đầu, vết thương mặt sau ngoài ngón I 1 x 0,1cm, vết thương mặt lưng đốt xa ngón IV 1 x 0,1cm, đứt điểm bám tận gân duỗi ngón IV, đã phẫu thuật khâu nối gân cơ, sẹo lành.

- Tay trái: Vết thương mặt lưng đốt bàn ngón II 5 x 0,5cm, đứt một phần gân duỗi và gân duỗi dài ngón II, đã phẫu thuật khâu nối gân, sẹo lành.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 15% (Mười lăm phần trăm).

3. Cơ chế hình thành vết thương:

- Vết thương thái dương phải: Chiều nằm hơi nghiêng xuống từ trước ra sau, hướng từ phải sang trái, bờ hơi nham nhở, khả năng do vật tày có cạnh gây ra.

- Vết thương vành tai phải: Nằm hơi nghiêng xuống khoảng 30^0, hướng từ phải sang trái, bờ nham nhở, có dạng nhiều đốm tròn nối điều nhau, khả năng do vật tày có cạnh dạng răng cưa gây ra.

- Vết thương vai phải: Chiều từ trên xuống, hướng từ sau ra trước, bờ không sắc gọn, khả năng do vật tày có cạnh gây ra.

- Vết thương 1/3 giữa mặt trước cánh tay phải, đứt một phần cơ nhị đầu: Chiều nằm ngang, bờ hơi nham nhở, khả năng do vật tày có cạnh gây ra.

- Vết thương mặt lưng đốt xa ngón IV tay phải: Chiều nằm ngang, hướng từ sau tới, bờ không sắc gọn, khả năng do vật tày có cạnh gây ra.

- Vết thương mặt sau ngoài ngón I tay phải: Chiều nghiêng xuống 45^0 từ trái sang phải, hướng từ sau tới, bờ không sắc gọn, khả năng do vật tày có cạnh gây ra.

- Vết thương mặt lưng đốt bàn ngón II tay trái: Chiều từ trên xuống, hướng từ sau ra trước, bờ không sắc gọn, khả năng do vật tày có cạnh gây ra.

Quá trình điều tra, anh Nguyễn Trọng N yêu cầu Huỳnh Công D phải bồi thường số tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng, gồm: tiền chi phí điều trị thương tích là 16.000.000 (Mười sáu triệu) đồng (có hóa đơn, chứng từ kèm theo) và tiền chi phí đi lại để điều trị thương tích là 4.000.000 (Bốn triệu) đồng. Hiện tại, D chưa bồi thường cho anh N.

Đối với việc anh Nguyễn Trọng N trong quá trình truy đuổi Huỳnh Công D đã có hành vi dùng 01 (một) đoạn cây tầm vông đánh D. Đối với ông Phan Văn T1 khi nhìn thấy anh N do truy đuổi mà đã bị D đánh gây thương tích thì ông T đã dùng 01 (một) cây xà beng đánh vào chân phải của D để nhằm mục đích ngăn cản việc D tiếp tục đánh anh N. Đồng thời, quá trình điều tra xác định D chỉ bị thương tích nhẹ và D không có yêu cầu giám định thương tích cũng như yêu cầu xử lý hành vi của anh N và ông T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T không đề cập xử lý.

Vụ thứ hai: Trộm cắp tài sản:

Khoảng 01 giờ 00 ngày 13/4/2021, Huỳnh Công D đi bộ qua trước sân nhà của bà Lê Thị B tại khu phố 2, phường Tân An, thành phố T, tỉnh Bình Dương đã tự ý lấy xe đạp hiệu Martin, màu đen đang để trong sân nhà nhằm làm phương tiện đi tìm tài sản lấy trộm. Sau khi lấy được xe đạp, D điều khiển chạy đến nhà của ông Hồ Minh T, cư trú tại khu phố 4, phường Tương Bình Hiệp, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì nhìn thấy trong sân nhà có trồng cây bông trang màu đỏ nên D nảy sinh ý định trộm cắp cây bông trang trên bán lấy tiền tiêu xài. Lúc này, D leo qua hàng rào vào trong sân nhà và dùng tay nhổ cây bông trang vứt ra ngoài hàng rào rồi D leo rào để đi ra ngoài. Sau đó, D đem cây bông trang vừa trộm được bán cho bà Chu Bích T được số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng. Sau khi bán cây bông trang, D điều khiển xe đạp đi về nhà bà B để xe đạp lại chỗ cũ trước sân nhà bà B rồi đi về nhà ngủ. Số tiền bán cây bông trang thì D tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ ba: Trộm cắp tài sản:

Đến khoảng 02 giờ 00 ngày 14/4/2021, Huỳnh Công D tiếp tục tự ý lấy xe đạp hiệu Martin, màu đen của bà Lê Thị B nhằm làm phương tiện đi tìm tài sản lấy trộm. Sau khi lấy được xe đạp, D điều khiển chạy đến quán cà phê Góc Phố của bà Bùi Thị H, cư trú tại khu phố 8, phường Tương Bình Hiệp, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì nhìn thấy trên gác trong quán cà phê có trồng nhiều cây hoa lan nên D nảy sinh ý định trộm cắp để bán lấy tiền tiêu xài. Lúc này, D leo qua hàng rào vào trong quán cà phê rồi dùng tay nhổ 01 (một) cây hoa lan (loại lan phi điệp nhánh rời) và 03 (ba) chậu lan (loại lan phi điệp) rồi đem ra ngoài. Sau đó, D đem các cây hoa lan vừa trộm được bán cho anh Nguyễn Thanh P được số tiền 2.000.000 (Hai triệu) đồng. Sau khi bán được các cây hoa lan, D đem xe đạp trả cho bà B rồi đi về nhà. Số tiền bán các cây hoa lan trộm cắp được, D tiêu xài cá nhân hết.

Đối với ông Hồ Minh T và bà Bùi Thị H sau khi biết bị mất trộm tài sản đã đến Công an phường Tương Bình Hiệp trình báo sự việc, đồng thời giao nộp cho Công an phường Tương Bình Hiệp 02 (hai) đoạn Camera an ninh quay lại hành vi D lấy trộm

cây bông trang và các cây hoa lan của ông Tâm và bà Hải. Công an phường Tương Bình Hiệp đã yêu cầu D đến làm việc thì D thừa nhận hành vi lấy trộm cây bông trang và các cây hoa lan của ông T và bà H. Qua công tác kiểm tra, xác minh ban đầu xác định được Huỳnh Công D bị Công an phường Tân An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản với số tiền phạt là 1.500.000đồng theo Quyết định xử phạt số 22/QĐ-XPVPHC ngày 30/11/2020 và D đã nhận quyết định xử phạt trên nhưng chưa chấp hành xong quyết định. Sau đó, Công an phường Tương Bình Hiệp thu giữ vật chứng, gồm: 01 (một) cây bông trang màu đỏ, cao 140cm, đường kính 06cm; 01 (một) chậu lan và cây lan phi điệp cao 36cm; 01 (một) chậu lan và cây lan phi điệp cao 13cm; 01 (một) chậu lan và cây lan phi điệp cao 22cm; 01 (một) cây lan phi điệp cao 13cm (nhánh rời); 01 (một) xe đạp hiệu Martin, màu đen và chuyển giao vật chứng, hồ sơ vụ việc cùng đối tượng Huỳnh Công D cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T để xử lý theo thẩm quyền.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 99/KLTS-TTHS ngày 15/4/2021 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tố tụng hình sự thành phố T kết luận: 01 (một) cây bông trang màu đỏ, cao 140cm, đường kính 06cm trị giá 700.000 (Bảy trăm nghìn) đồng; 01 (một) chậu lan và cây lan phi điệp cao 36cm trị giá 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng; 01 (một) chậu lan và cây lan phi điệp cao 13cm trị giá 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng; 01 (một) chậu lan và cây lan phi điệp cao 22cm trị giá 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng; 01 (một) cây lan phi điệp cao 13cm trị giá 250.000 (Hai trăm năm mươi nghìn) đồng.

Ngày 15/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã giao trả cây bông trang cho ông Hồ Minh T và các cây hoa lan cho bà Bùi Thị H theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 94. Hiện tại, ông T và bà H không có yêu cầu gì khác đối với D.

Đối với bà Chu B T và anh Nguyễn Thanh P mua cây bông trang và các cây hoa lan của Huỳnh Công D nhưng không biết đây là tài sản do D phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T không đề cập xử lý. Bà T không yêu cầu D trả lại số tiền 300.000đồng đã trả cho D khi mua cây bông trang. Anh P cũng không yêu cầu D trả lại số tiền 2.000.000đồng đã trả cho D khi mua lan.

Đối với xe đạp hiệu Martin, màu đen là tài sản cá nhân của bà Lê Thị B, quá trình điều tra xác định bà B không biết Huỳnh Công D tự ý lấy xe đạp trên để thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T không đề cập xử lý. Ngày 02/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã giao trả xe đạp hiệu Martin, màu đen cho bà Lê Thị B theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 94 ngày 16/4/2021.

Cáo trạng số 154/CT-VKS-HS ngày 23/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo Huỳnh Công D về tội "Trộm cắp tài sản" và "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 173 và điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

xử phạt bị cáo Huỳnh Công D mức hình phạt từ 02 năm 03 tháng tù đến 02 năm 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Huỳnh Công D mức hình phạt từ 02 năm 03 tháng tù đến 02 năm 09 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích".

Đề nghị tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Huỳnh Công D chấp hành hình phạt chung từ 04 năm tù đến 05 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đồng ý bồi thường cho anh Nguyễn Trọng N số tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội. Bị cáo thống nhất về tội D, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì khác. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Công D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai của bị hại, người làm chứng, bản kết luận giám định pháp y về thương tích cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 24/12/2020 đến ngày 14/4/2021, trên địa bàn thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Huỳnh Công D đã bị Trưởng Công an phường Tân An, thành phố T, tỉnh Bình Dương ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính mà bị cáo lại tiếp tục thực hiện 03 (ba) vụ trộm cắp tài sản của người khác trên địa bàn thành phố T, tỉnh Bình Dương, trong đó có 01 (một) vụ ngay sau khi trộm cắp tài sản xong và bị phát hiện thì D còn thực hiện hành vi hành hung người khác để tẩu thoát dẫn đến gây thương tích cho người truy đuổi để bắt D, như sau:

Vào khoảng 00 giờ 10 phút ngày 24/12/2020, tại khu phố 1, phường Tân An, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Huỳnh Công D đã lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt 02 (hai) cái cưa tay, mỗi cái dài khoảng 60 cm, lưỡi bằng kim loại, cán bằng nhựa, có tổng trị giá 400.000 (Bốn trăm nghìn) đồng của bị hại ông Phan Văn T1. Ngay sau đó, do bị anh Nguyễn Trọng N phát hiện và truy đuổi, D đã có hành vi dùng hung khí nguy hiểm là 01 (một) cái cưa tay, dài khoảng 60 cm, lưỡi bằng kim loại, cán bằng

nhựa đánh bị hại N gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 15% (Mười lăm phần trăm).

Khoảng 01 giờ 00 ngày 13/4/2021, tại khu phố 4, phường Tương Bình Hiệp, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Huỳnh Công D đã lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt 01 (một) cây bông trang màu đỏ, cao 140cm, đường kính 06cm, trị giá 700.000 (Bảy trăm nghìn) đồng của bị hại ông Hồ Minh T rồi đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Khoảng 02 giờ 00 ngày 14/4/2021, tại khu phố 8, phường Tương Bình Hiệp, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Huỳnh Công D đã lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt 01 (một) chậu lan và cây lan phi điệp cao 36cm; 01 (một) chậu lan và cây lan phi điệp cao 13cm; 01 (một) chậu lan và cây lan phi điệp cao 22cm; 01 (một) cây lan phi điệp cao 13cm (nhánh rời), có tổng trị giá 1.150.000 (Một triệu một trăm năm mươi nghìn) đồng của bị hại bà Bùi Thị H rồi đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và tội "Cố ý gây thương tích" được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo theo các tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản và sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bị cáo nhận thức rõ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản và gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Xét bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, nhưng bị cáo không biết ăn năn, hối cải. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Đối với tội trộm cắp tài sản, bị cáo đã ba lần thực hiện hành vi phạm tội nên phạm vào tình tiết tăng nặng phạm tội hai lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Tài sản đã được thu hồi và giao trả người bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ, xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Trọng N số tiền anh N yêu cầu là 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng nên Hội

đồng xét xử ghi nhận. Do đó, buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại số tiền là 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 136, 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Công D phạm tội "Trộm cắp tài sản" và "Cố ý gây thương tích".

1/ Về hình phạt:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Huỳnh Công D 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Huỳnh Công D 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 04 (bốn) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/4/2021.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015, buộc bị cáo Huỳnh Công D phải bồi thường cho anh Nguyễn Trọng N số tiền là 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3/ Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000 (Một triệu) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4/ Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố T;
- Công an thành phố T;
- Chi cục THADS thành phố T;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Ngọc Chung